

TTĐT

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 775 /BC-CP

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO (tóm tắt)

Tổng kết công tác nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Chính phủ

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: C
	Ngày: 15/9/2025

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện Kế hoạch số 1255/KH-UBTVQH15 ngày 17/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng kết công tác nhiệm kỳ 2021 - 2026, căn cứ Chương trình Phiên họp thứ hai tháng 9 năm 2025 (ngày 22/9/2025) của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã có Báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ 2021 - 2026 (Báo cáo đầy đủ) gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ xin được Báo cáo tóm tắt như sau:

I. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG BÁO CÁO

- Căn cứ vào mục đích, yêu cầu Kế hoạch tổng kết công tác nhiệm kỳ 2021 - 2026; nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ được quy định tại Hiến pháp, Luật Tổ chức Chính phủ và pháp luật liên quan; các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, trọng tâm là Nghị quyết Đại hội XIII, các Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2026, Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2026, các Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP hằng năm và các nghị quyết, văn bản chỉ đạo, điều hành liên quan khác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tổng kết công tác của các bộ, cơ quan ngang bộ nhiệm kỳ 2021 - 2026, Lãnh đạo Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng Báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Chính phủ, gửi lấy ý kiến Thành viên Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ.

- Báo cáo đầy đủ được hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu ý kiến Thành viên Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, các kết luận, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trình ra Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2025 và được Chính phủ thông qua.

II. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA BÁO CÁO

1. Bố cục báo cáo

Báo cáo gồm 6 mục chính: (1) Bối cảnh; (2) Phương châm, quan điểm chỉ đạo, điều hành; (3) Những kết quả đạt được (trên các lĩnh vực: (i) Quán triệt, triển khai nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả Nghị quyết, Kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đồng chí Tổng Bí thư, Lãnh đạo chủ chốt, Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; (ii) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật; (iii) Đột phá trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật; tháo gỡ các "điểm nghẽn", "nút thắt"; nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; (iv) Thực hiện cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; (v) Đẩy mạnh phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội (KTXH), xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn

với hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả; huy động, mở rộng, thu hút, sử dụng mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển; (vi) Tập trung hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại; thực hiện hiệu quả công tác quy hoạch, cơ cấu lại không gian kinh tế, thúc đẩy liên kết vùng; (vii) Đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số quốc gia; (viii) Phát triển các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, khoa học và công nghệ; thông tin, truyền thông; nâng cao đời sống của Nhân dân, bảo đảm an sinh, tiến bộ, công bằng xã hội; (ix) Quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; (x) Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; chú trọng công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; (xi) Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội, giữ vững ổn định chính trị, môi trường hòa bình để phát triển đất nước; (xii) Chủ động, tích cực, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế); (4) Đánh giá chung; (5) Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; (6) Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm thời gian tới; có 04 Phụ lục kèm theo.

2. Nội dung chủ yếu của báo cáo

a) Về phương châm, quan điểm chỉ đạo, điều hành

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã quán triệt phương châm xuyên suốt là **“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Sáng tạo - Phát triển”**, kế thừa kinh nghiệm quản lý, điều hành từ các nhiệm kỳ trước, không ngừng đổi mới, cải cách mạnh mẽ, kiên quyết, kiên định mục tiêu, nhiệm vụ đề ra; nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất **“trên dưới đồng lòng”**, **“dọc ngang thông suốt”**, khẩn trương ban hành và tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội. Hằng năm, Chính phủ đề ra phương châm hành động, quan điểm điều hành và các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể phù hợp thực tiễn để các bộ, ngành, địa phương quán triệt, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra với tinh thần **“5 quyết tâm”**, **“5 bảo đảm”**, **“5 đẩy mạnh”**; **“dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung”**; **“không nói không, không nói khó, không nói có mà không làm”**; **“đã nói là làm, đã cam kết là phải thực hiện; đã làm, đã thực hiện là phải có hiệu quả”**; **“Đảng đã chỉ đạo, Chính phủ đã thống nhất, Quốc hội đồng tình, Nhân dân ủng hộ, Tổ quốc mong đợi thì chỉ bàn làm, không bàn lùi”**.

b) Những kết quả đạt được

(1) Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định việc quán triệt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, kết luận, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Đồng chí Tổng Bí thư, Lãnh đạo chủ chốt, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên và đã chỉ đạo quyết liệt, tổ chức thực hiện nghiêm, khẩn trương, bài bản, khoa học với tinh thần trách nhiệm cao nhất. Trong nhiệm kỳ, Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng và ban hành **85**

CTHĐ, Thủ tướng Chính phủ ban hành 28 chương trình, kế hoạch hành động hiện thực hóa các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đi vào cuộc sống.

(2) *Các đột phá trong công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật; tháo gỡ các “điểm nghẽn”, “nút thắt”; nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi thành pháp luật.* Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, pháp luật là khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu. Tập trung chỉ đạo thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, cụ thể hóa các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và đề xuất những định hướng chính sách lớn, then chốt trong cải cách pháp luật, cải cách tư pháp, xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền Việt Nam xã hội chủ nghĩa (XHCN), hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, đưa pháp luật đi vào cuộc sống, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển KTXH.

Trong nhiệm kỳ, Chính phủ đã tổ chức 43 phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật, Thường trực Chính phủ thường xuyên họp, cho ý kiến các dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết, nhất là những vấn đề lớn, phức tạp, còn ý kiến khác nhau và giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng pháp luật. Trình Quốc hội ban hành “Nghị quyết về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật”, thông qua 121 luật, nghị quyết (tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, Chính phủ dự kiến trình Quốc hội tiếp tục xem xét, thông qua 47 luật, nghị quyết); ban hành 791 nghị định, tăng 4,7% so với nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tổng số VBQPPL được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền là 3.578 văn bản, trong đó nhiều văn bản được ban hành có hiệu lực cùng thời điểm có hiệu lực của luật; các địa phương đã ban hành 38.799 văn bản.

(3) *Thực hiện cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp ĐVHC các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.* Quán triệt chủ trương của Đảng về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII, các Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, kết luận của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ đã tập trung chỉ đạo quyết liệt. Trình cấp có thẩm quyền đề án cơ cấu tổ chức Chính phủ khóa XV tinh gọn còn 14 bộ, 03 cơ quan ngang bộ, 05 cơ quan thuộc Chính phủ; các Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã (theo 34 đơn vị cấp tỉnh mới); ban hành 30 nghị định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền giữa trung ương và địa phương, giữa chính quyền địa phương cấp tỉnh, cấp xã khi kết thúc hoạt động của cấp huyện; các bộ, cơ quan ngang bộ ban hành 66 thông tư để tiếp tục phân cấp, phân định thẩm quyền, hướng dẫn nội dung chuyển tiếp, TTHC bảo đảm đồng bộ.

(4) *Đẩy mạnh phục hồi, phát triển KTXH, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả; huy động, mở rộng, thu hút, sử dụng mọi nguồn lực cho đầu tư phát triển.* Sau khi Quốc hội ban hành Nghị quyết về Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021 - 2025, Chính phủ đã ban hành chương

trình hành động thực hiện Nghị quyết; tập trung chỉ đạo triển khai nhiều giải pháp đột phá, cơ chế, chính sách phát triển KTXH, đổi mới mô hình tăng trưởng, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Mặc dù chịu tác động nặng nề của đại dịch COVID-19 nhưng tốc độ tăng GDP của nước ta năm 2020 - 2021 vẫn đạt 2,7%/năm, năm 2022 đạt 8,54%, cao hơn nhiều so với kế hoạch cũng như so với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Giai đoạn 2023 - 2024, Chính phủ xác định trọng tâm ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. Năm 2025, trên cơ sở đánh giá kỹ tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển, Chính phủ chủ động đề xuất, trình Trung ương Đảng, Quốc hội điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng GDP đạt từ 8% trở lên; trên cơ sở đó, tiếp tục giao mục tiêu, chỉ tiêu tăng trưởng cho từng ngành, lĩnh vực, địa phương; yêu cầu xây dựng kịch bản tăng trưởng theo tháng, quý và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện để kịp thời xử lý vấn đề phát sinh. Điều này là minh chứng mạnh mẽ về ý chí vượt khó và khát vọng bứt phá, khẳng định quyết tâm hoàn thành thắng lợi Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021 - 2025, tạo tiền đề vững chắc cho tăng trưởng giai đoạn 2026 - 2030.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quyết liệt việc điều hành các công cụ chính sách tiền tệ, bảo đảm chủ động, linh hoạt, kịp thời, hiệu quả, phối hợp đồng bộ, hài hòa, chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách vĩ mô khác. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách nhà nước, đẩy mạnh giải pháp quản lý thu, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, tập trung cho chi đầu tư phát triển, an sinh xã hội. Theo đó, tổng chi ngân sách nhà nước 5 năm 2021 - 2025 ước đạt 10,5 triệu tỷ đồng, bảo đảm mục tiêu Quốc hội giao. Kiểm soát nợ công chặt chẽ, an toàn; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn vay; chống chuyển giá, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế.

Công tác giải ngân vốn đầu tư công, triển khai các chương trình mục tiêu quốc gia được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, động lực thúc đẩy tăng trưởng. Vốn đầu tư công được bố trí tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, dồn lực cho các dự án quan trọng quốc gia, tác động lan tỏa, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán (giai đoạn 2021 - 2025 có 4.533 dự án được triển khai, giảm 1/2 so với giai đoạn 2016 - 2020). Nghiêm túc phê bình, chỉ đạo xử lý tập thể, cá nhân chậm trễ trong giải ngân vốn đầu tư công; biểu dương, tạo điều kiện cho đơn vị hoàn thành tốt được tiếp cận thêm nguồn lực. Quyết liệt chỉ đạo triển khai đồng thời 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên phạm vi cả nước, vượt nhiều chỉ tiêu được giao.

Thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới; cơ cấu lại khu vực doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước (DNNN), phát triển doanh nghiệp tư nhân. Chính phủ xác định kinh tế số là động lực nâng cao năng suất, hiệu quả, tính bền vững và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế; khuyến khích tiết kiệm năng lượng, phát triển mô hình kinh tế các-bon thấp, thúc đẩy sản xuất sạch, tiêu dùng xanh, cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường. Chỉ đạo thúc đẩy nghiên cứu, phát triển, sản xuất sản phẩm công nghệ lõi, hỗ trợ đổi mới

sáng tạo, hoàn thiện hệ sinh thái khởi nghiệp, khuyến khích liên kết doanh nghiệp tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu.

Chính phủ chỉ đạo quyết liệt xây dựng Đề án cơ cấu lại DNNN, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty; hoàn thiện thể chế quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp, thúc đẩy áp dụng quản trị tiên tiến, nâng cao cơ chế giám sát, minh bạch hoạt động, tăng trách nhiệm giải trình. Tổng tài sản khu vực DNNN đến hết năm 2024 đạt trên 4,3 triệu tỷ đồng, vốn chủ sở hữu đạt gần 2 triệu tỷ đồng; tổng doanh thu đạt gần 3 triệu tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế toàn hệ thống đạt trên 256 nghìn tỷ đồng/năm.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thường xuyên tổ chức các hội nghị, diễn đàn đối thoại với doanh nghiệp; triển khai các chính sách ưu đãi về tín dụng, thuế, đất đai...; trình ban hành Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân. Khu vực doanh nghiệp tư nhân đã phát triển vượt bậc về số lượng và chất lượng; đóng góp gần 45% GDP, thực hiện 40% vốn đầu tư xã hội, tạo việc làm cho 85% lao động cả nước, chiếm 25 - 35% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu.

Chính phủ xác định tháo gỡ khó khăn, phục hồi sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp là nhiệm vụ cấp bách. Bên cạnh yêu cầu cắt giảm mạnh mẽ TTHC, điều kiện kinh doanh, công tác xử lý các dự án, doanh nghiệp chậm tiến độ, kém hiệu quả có nhiều chuyển biến rõ rệt. Thủ tướng Chính phủ đã thành lập Ban Chỉ đạo về giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc các dự án tồn đọng kéo dài để tháo gỡ cho hơn 2.800 dự án. Đến tháng 6 năm 2025, đã xử lý cơ bản, đưa vào hoạt động, giải quyết tồn đọng 10/12 dự án yếu kém ngành công thương, một số dự án năng lượng tái tạo, bất động sản và các dự án liên quan đến đất đai.

Mở rộng, đa dạng hóa thị trường, mặt hàng xuất khẩu; thúc đẩy quan hệ thương mại quốc tế hài hòa, bền vững, hạn chế tối đa tranh chấp; chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xác định là giải pháp căn cơ để giảm thiểu phụ thuộc vào một số thị trường truyền thống. Chỉ đạo tận dụng tối đa ưu đãi từ 17 FTA đã ký kết; đẩy nhanh đàm phán, ký kết các FTA, liên kết kinh tế mới với các thị trường tiềm năng... Đã kịp thời chỉ đạo, triển khai nhiều giải pháp ứng phó với chính sách thuế quan của Hoa Kỳ; đến nay, hai đoàn đàm phán đã thống nhất Tuyên bố chung về khuôn khổ Hiệp định thương mại đối ứng, công bằng và cân bằng.

Chính phủ tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện Đề án phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021 - 2025. Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tiếp tục được kiện toàn về tổ chức, phương thức làm việc. Thủ tướng Chính phủ đã trực tiếp chỉ đạo mở đợt cao điểm đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của doanh nghiệp, an toàn sức khỏe cho Nhân dân.

(5) *Tập trung nguồn lực, hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược đồng bộ, hiện đại; thực hiện hiệu quả công tác quy hoạch, cơ cấu lại không gian kinh tế, thúc đẩy liên kết vùng, kết nối hệ thống giao thông.* Với tinh thần khẩn trương, trách nhiệm, Chính phủ đã chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện, trình Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư 06 dự án quan trọng quốc gia. Thủ tướng Chính phủ đã phát động phong trào “500 ngày đêm thi đua hoàn thành 3.000 km đường bộ cao tốc”, chỉ đạo thi công với tinh thần “vượt nắng, thắng mưa”, “3 ca, 4 kíp”, làm “xuyên lễ, xuyên Tết, xuyên ngày nghỉ”. Đến nay đã đưa vào khai thác: (i) toàn bộ dự án thành phần cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2017 - 2020, nâng tổng số chiều dài đường bộ đưa vào khai thác là 2.268 km, trong đó giai đoạn 2021 - 2024 là 1.105 km (đạt 49%), tốc độ đầu tư gấp 4 lần giai đoạn trước, bảo đảm mục tiêu 3.000km đường bộ cao tốc vào cuối năm 2025; (ii) Dự án đường cát hạ cánh, đường lăn tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài và Tân Sơn Nhất, Cảng hàng không Điện Biên... Quyết liệt triển khai Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1 theo đúng kế hoạch. Đã trình Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam, đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng và ban hành các văn bản triển khai Nghị quyết của Quốc hội; đưa vào khai thác 02 dự án thuộc nhóm dự án đường sắt quan trọng trên tuyến Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh; dự kiến trong năm 2025 tiếp tục hoàn thành 05 dự án khởi công mới thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

Phát triển hệ thống năng lượng, triển khai các công trình dự án trọng điểm ngành năng lượng, năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió, hydrogen...) là một trong những trọng tâm chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đề bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia. Thông qua việc phê duyệt Quy hoạch điện VIII, Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII, thành lập Ban Chỉ đạo tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho các dự án điện năng lượng tái tạo, Chính phủ đã kịp thời tháo gỡ vướng mắc khó khăn trong quy hoạch, thủ tục đầu tư, đấu nối và cơ chế giá điện. Hoàn thành, đưa vào vận hành đường dây 500kV mạch 3 từ Quảng Trạch đến Phố Nối; nhiều dự án điện khí, LNG lớn được phê duyệt, khởi công; Hệ thống điện quốc gia vận hành an toàn, Chỉ số hiệu quả sử dụng năng lượng tăng 5,3%/năm.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các quy hoạch quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch ngành, quy hoạch tỉnh; cơ cấu lại không gian kinh tế, thúc đẩy liên kết vùng, liên kết đô thị - nông thôn, xây dựng nông thôn mới. Các quy hoạch được lập đã bám sát Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chiến lược phát triển KTXH giai đoạn 2021 - 2030. Đến nay, 108/110 (98,2%) quy hoạch được phê duyệt, trong đó có 06 quy hoạch vùng thời kỳ 2021 - 2030, 06 kế hoạch thực hiện quy hoạch vùng, 63 quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 và 02 điều chỉnh quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tạo hành lang pháp lý đồng bộ để phân bổ nguồn lực, thu hút đầu tư, khai thác tiềm năng vùng, miền.

(6) *Đẩy mạnh cải cách hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số quốc gia.* Chính phủ đã

ban hành: Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025, 2026 với mục tiêu bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết; giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết TTHC, 30% chi phí tuân thủ TTHC, cung cấp DVCTT, thực hiện TTHC phi địa giới hành chính; triển khai Cổng DVC quốc gia thành điểm “một cửa số” tập trung, duy nhất quốc gia, thông suốt, hiệu quả. Công tác quản trị, điều hành và hoạt động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục được đẩy mạnh trên môi trường số. Thủ tướng Chính phủ đã phát động phong trào Bình dân học vụ số và Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, giúp nâng cao nhận thức, phổ cập tri thức công nghệ và kỹ năng số để người dân có thể tiếp cận, làm chủ công nghệ hiệu quả.

(7) *Phát triển các lĩnh vực y tế, giáo dục, văn hóa, xã hội, khoa học và công nghệ; thông tin, truyền thông; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, bảo đảm an sinh, tiến bộ, công bằng xã hội* là những nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, chỉ đạo sát sao. Trong nhiệm kỳ, các chỉ tiêu chủ yếu lĩnh vực y tế đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra; các chỉ số sức khỏe của Việt Nam cải thiện rõ rệt qua các năm, nhiều chỉ số vượt trội so với các quốc gia tương đồng. Hệ thống cơ sở khám, chữa bệnh được củng cố, phát triển; hệ thống khám, chữa bệnh từ xa, kết nối bệnh viện tuyến trên với hơn 1.500 cơ sở khám, chữa bệnh trên toàn quốc. Chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh được nâng cao; đã ứng dụng và làm chủ kỹ thuật cao về y khoa. Đội ngũ nhân lực y tế ngày càng được tăng cường. Chính phủ đã phê duyệt cơ chế, giải pháp xử lý dứt điểm khó khăn, vướng mắc tại Dự án đầu tư xây dựng Cơ sở 2 Bệnh viện Bạch Mai và Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức và chỉ đạo khẩn trương hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm 2025.

Chính phủ xác định đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế; phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt trong quá trình phát triển của đất nước. Tập trung chỉ đạo hoàn thiện thể chế, xây dựng, trình Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết về hiện đại hóa, đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; ban hành theo thẩm quyền nhiều cơ chế, chính sách thể hiện vai trò điều hành chủ động, linh hoạt, quyết liệt và toàn diện của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong giải quyết các vấn đề liên quan đến giáo dục và đào tạo.

Chính phủ tập trung chỉ đạo đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa; phát triển công nghiệp văn hóa và dịch vụ văn hóa, thể dục, thể thao. Đã trình Quốc hội Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035; trình Bộ Chính trị Đề án quốc tế hóa văn hóa đậm đà bản sắc Việt Nam và dân tộc hóa văn hóa quốc tế, Nghị quyết về chấn hưng và phát triển văn hóa Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo triển khai các giải pháp phát triển các ngành công nghiệp văn hóa; yêu cầu văn hóa đáp ứng yêu cầu sáng tạo, bản sắc, độc đáo, chuyên nghiệp, lành mạnh, cạnh tranh, bền vững

trên nền tảng dân tộc, khoa học, đại chúng. Ban hành các giải pháp đồng bộ, chiến lược, tích cực chỉ đạo triển khai các giải pháp phát triển du lịch bền vững.

Trong nhiệm kỳ, công tác an sinh xã hội luôn được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương triển khai kịp thời, hiệu quả; hệ thống an sinh xã hội ngày càng tiến bộ và tiếp tục là nền tảng vững chắc phát triển bền vững đất nước. Song song với việc chỉ đạo xây dựng, ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 42-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Bộ Chính trị, Chính phủ tập trung các giải pháp thực hiện và cơ bản hoàn thành 8/8 chỉ tiêu chủ yếu lĩnh vực bảo trợ xã hội tại Kế hoạch phát triển KTXH 2021 - 2026. Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030; chỉ đạo triển khai gói tín dụng hỗ trợ cho người nghèo, người yếu thế thụ hưởng chính sách. Với chỉ đạo quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ, sự ủng hộ của người dân, doanh nghiệp; các bộ, cơ quan, địa phương tích cực triển khai, hoàn thành xóa 334.234 căn nhà tạm, nhà dột nát trên cả nước, về đích trước 5 năm 4 tháng so với mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 42-NQ/TW.

Xác định công tác thông tin, truyền thông là nhiệm vụ quan trọng trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và công cuộc xây dựng, phát triển KTXH; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng công tác truyền thông, nhất là truyền thông chính sách. Công tác truyền thông ngày càng chuyển biến tích cực, được xác định là kênh thông tin chủ lực để phổ biến chính sách, phản ánh vấn đề mang tầm quốc gia, bảo đảm chính xác, kịp thời, tạo đồng thuận xã hội, phát huy vai trò định hướng, dẫn dắt thông tin. Công tác đấu tranh ngăn chặn thông tin xấu, độc được thực hiện thường xuyên, liên tục, hiệu quả.

(8) *Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu.* Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tập trung chỉ đạo, hoàn thiện hệ thống pháp luật về tài nguyên và môi trường, quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả các nguồn tài nguyên để trở thành thành nguồn lực quan trọng cho phát triển đất nước. Chính sách, hệ thống pháp luật về quản lý tài nguyên nước được rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện kịp thời, tạo cơ sở pháp lý giải quyết cơ bản vướng mắc trong quản lý, sử dụng đất đai. Năm 2024, tình hình thiên tai diễn biến phức tạp, bất thường, nhất là bão số 3 (Yagi) gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản tại 26 tỉnh, thành phố phía Bắc, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành nhiều văn bản, quyết sách quan trọng ở những thời khắc “*có tính quyết định sống còn*” để chỉ đạo các cấp, ngành, các địa phương ứng phó kịp thời, hiệu quả.

(9) *Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; chú trọng thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.* Dưới sự lãnh đạo của Trung ương, sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, công tác phòng, chống, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí được triển khai quyết liệt với tinh thần “*không có vùng cấm, không có ngoại lệ*”. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo xây dựng các Đề án, VBQPPL về công tác thanh tra, phòng, chống tham

những trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội; triển khai hiệu quả Kết luận số 107-KL/TW ngày 24/12/2024 của Bộ Chính trị. Thực hiện Kết luận của Tổng Bí thư Tô Lâm về việc giải quyết khiếu nại tố cáo kéo dài, vượt cấp lên Trung ương, Thủ tướng Chính phủ đã thành lập Tổ công tác, ban hành Quy chế làm việc, Kế hoạch hoạt động để chỉ đạo trực tiếp, kiểm tra, rà soát, giải quyết tại các địa phương có nhiều vụ việc phức tạp, có nguy cơ trở thành “điểm nóng”; đến nay đã cơ bản giải quyết xong 226/226 vụ việc.

(10) Tăng cường, củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh; bảo đảm trật tự an toàn xã hội, giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình để phát triển đất nước. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quân sự, quốc phòng; chỉ đạo theo dõi sát tình hình thế giới, khu vực, nghiên cứu, đánh giá, phân tích, dự báo và kịp thời tham mưu với Đảng, Nhà nước các đối sách chiến lược, xử lý đúng đắn, linh hoạt, hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ; ứng phó các tác động từ các cuộc xung đột quân sự tại một số điểm nóng trên thế giới, sự điều chỉnh của các nước lớn, ngăn ngừa nguy cơ chiến tranh, xung đột “từ sớm, từ xa”, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia, dân tộc, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo triển khai đồng bộ, bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn các mục tiêu, công trình trọng điểm, sự kiện chính trị, văn hóa, đối ngoại quan trọng của đất nước, hoạt động của lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các đoàn khách quốc tế; bảo đảm vững chắc an ninh chính trị nội bộ, an ninh trên các địa bàn trọng điểm và các lĩnh vực, nhất là an ninh kinh tế, dân tộc, tôn giáo, thông tin, truyền thông, an ninh mạng. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; công tác phòng, chống cháy nổ được chú trọng; xử lý theo thẩm quyền và tham mưu cấp có thẩm quyền các giải pháp cơ bản, chiến lược trong công tác phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm, phục vụ phát triển KTXH.

(10) Chủ động, tích cực, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế, nâng cao vị thế, uy tín, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết liệt chỉ đạo, điều hành thực hiện hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trong tình hình mới theo chủ trương của Đảng, các văn bản chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thu hút các nguồn lực, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế phục vụ phát triển đất nước. Các hoạt động đối ngoại, nhất là đối ngoại cấp cao được triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả trên các trụ cột, các kênh đối ngoại và các khu vực. Công tác người Việt Nam ở nước ngoài, bảo hộ công dân đạt nhiều kết quả thực chất; bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng của công dân ta, nhất là tại các địa bàn xảy ra xung đột...

(11) Về chấp hành sự giám sát của Quốc hội; phối hợp công tác của Chính phủ với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan tư pháp. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chấp hành nghiêm sự giám sát của Quốc hội, thực hiện đầy đủ chế độ báo

cáo, tham dự đầy đủ các phiên họp Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Kỳ họp Quốc hội theo quy định; chủ động, kịp thời giải trình, cung cấp thông tin về vấn đề Quốc hội, cử tri quan tâm. Tích cực, khẩn trương xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề trong các lĩnh vực: kế hoạch và đầu tư, ngân hàng, nông nghiệp và phát triển nông thôn, văn hóa, thể thao và du lịch, tư pháp, giáo dục và đào tạo...

Chính phủ chấp hành nghiêm chế độ báo cáo, trình Chủ tịch nước theo quy định về các vấn đề KTXH, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, quốc tịch, đặc xá, thi đua khen thưởng, phong hàm, ký kết điều ước quốc tế. Công tác phối hợp giữa Chính phủ với Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng thực chất, hiệu quả; đã huy động được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển KTXH, bảo vệ Tổ quốc. Chính phủ tăng cường phối hợp công tác với các cơ quan tư pháp, thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp công tác với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

c) Đánh giá chung, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

- Đánh giá chung, ưu điểm: Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước và Nhân dân, chấp hành nghiêm sự lãnh đạo của Đảng, sự giám sát của Quốc hội; thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn và giải quyết công việc đúng phạm vi thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định; giữ vững đoàn kết, thống nhất, chung sức, đồng lòng, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn với tinh thần đột phá, dám nghĩ, dám làm, đổi mới, sáng tạo, kiên định, quyết tâm hoàn thành cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, đứng đầu là đồng chí Tổng Bí thư, sự ủng hộ, giám sát của Quốc hội, sự đóng góp to lớn, bền bỉ của Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, sự hỗ trợ, giúp đỡ của bạn bè quốc tế, Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó, đạt và vượt nhiều chỉ tiêu Quốc hội giao với những thành tựu quan trọng, toàn diện, có dấu ấn nổi bật, củng cố niềm tin vững chắc vào những giá trị truyền thống, bản lĩnh, khí phách, ý chí, tinh thần vượt khó, vươn lên của dân tộc ta.

- Tồn tại, hạn chế: Bên cạnh những kết quả đạt được là cơ bản, còn những hạn chế cần khắc phục như: Công tác dự báo, nắm tình hình, phản ứng chính sách đối với một số vấn đề phát sinh, cấp bách còn bị động; một số giải pháp đề ra có trọng tâm nhưng chưa được thực hiện quyết liệt. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, thi hành pháp luật trong một số lĩnh vực chưa đáp ứng yêu cầu, kỳ vọng. Việc chấp hành quy chế làm việc tại một số cơ quan, đơn vị có lúc chưa nghiêm. Ổn định kinh tế vĩ mô chưa thật sự vững chắc, năng lực tự chủ của nền kinh tế chưa cao. Các động lực tăng trưởng truyền thống chưa đạt kỳ vọng; giải ngân vốn đầu tư công còn thấp; xuất khẩu phụ thuộc nhiều vào FDI. Phát triển nông nghiệp còn yếu tố thiếu bền vững, chưa đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Chuyển dịch cơ cấu ngành dịch vụ chưa hợp lý. Phát triển kinh tế vùng chưa thực sự tương xứng với tiềm năng. Thị trường tài chính, tiền tệ còn tiềm ẩn rủi ro; thị trường bất động sản phục hồi chậm. Quản lý tài nguyên, đất đai, công sản, đầu tư xây dựng cơ bản còn bất cập. Ô nhiễm môi trường tại một số đô thị lớn, khu công nghiệp chậm được xử lý. Đời sống của một bộ phận người dân còn khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo. Tình hình an ninh, trật tự trên một số địa bàn, tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả diễn biến phức tạp.

- Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế: Tình hình thế giới biến động nhanh, phức tạp, khó lường, nhiều diễn biến chưa có tiền lệ, vượt dự báo. Nước ta vẫn là nước đang phát triển, nền kinh tế đang chuyển đổi, quy mô còn khiêm tốn, có độ mở lớn trong khi năng lực nội tại, sức chống chịu với các cú sốc bên ngoài và tính cạnh tranh chưa cao. Việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị là việc khó, phức tạp và được thực hiện trên quy mô lớn, thời gian ngắn nên còn chưa đồng bộ. Số lượng nhiệm vụ lập pháp gia tăng hàng năm. Nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan tham mưu xây dựng thể chế, chính sách trong một số ngành, lĩnh vực còn hạn chế, chưa quyết tâm, quyết liệt. Công tác phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương có lúc thiếu chặt chẽ. Một bộ phận cán bộ, công chức chưa đổi mới, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Bài học kinh nghiệm: *Một là*, quán triệt, triển khai nghiêm túc quyết liệt, kịp thời, đồng bộ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng và huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị; phát huy sức mạnh đoàn kết của toàn Đảng, toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế, “trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt”; nỗ lực, tự lực, tự cường. Kiên định, bản lĩnh, không lung lay, dao động trước thách thức. *Hai là*, theo dõi sát thực tiễn, có giải pháp ứng phó, phản ứng chính sách kịp thời, chủ động, linh hoạt, hiệu quả; tư duy đột phá, tầm nhìn chiến lược, “suy nghĩ phải chín, tư tưởng phải thông, quyết tâm phải cao, nỗ lực phải lớn, hành động phải quyết liệt”; coi trọng thời gian, trí tuệ; quyết đoán; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. *Ba là*, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực. Thường xuyên rà soát, đánh giá, nâng cao năng lực cán bộ; khen thưởng kịp thời, kỷ luật nghiêm minh. Kiên quyết khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. *Bốn là*, tích cực, chủ động giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; “làm việc nào dứt việc đó”; phân công bảo đảm “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả”, phân bổ nguồn lực hợp lý. Kịp thời tổng kết, đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm, biểu dương mô hình hay, cách làm hiệu quả để phát huy, nhân rộng. *Năm là*, làm tốt công tác đối ngoại, hội nhập, tranh thủ mọi nguồn lực bên ngoài, sự ủng hộ của quốc tế. Thực hiện hiệu quả công tác thông tin, truyền thông, tạo đồng thuận xã hội, nâng cao hiệu quả thực thi chính sách.

d) Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm thời gian tới

Với ý nghĩa đặc biệt của năm 2026 (năm tiến hành Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; năm đầu quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội, trong đó có Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2026 - 2030 và Chiến lược phát triển KTXH 10 năm 2026 - 2035; năm tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp), Chính phủ tiếp tục kế thừa những kinh nghiệm, thành quả đã đạt được qua các nhiệm kỳ, khẩn trương khắc phục hiệu quả những mặt còn hạn chế; đổi mới tư duy, hành động quyết liệt hơn, hiệu quả hơn, vượt qua mọi khó khăn, biến thách thức thành cơ hội, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ hằng năm, tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện Kế hoạch 5 năm, Chiến lược 10 năm tới, nhất là hiện thực hóa mục tiêu Chiến lược đặt ra đến năm 2030 (kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng) là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao, đến năm 2045 (kỷ niệm 100 năm thành lập nước) trở thành nước phát triển, thu nhập cao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ, các PTTg;
- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ;
- Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ, đơn vị: CN, ĐMDN, HC, KGVX, KTTH, NC, NN, PL, QHĐP, QHQT, TCCV, TKBT, KSTT, V.I, Công TTĐT;
- Lưu: VT, TH (2). 15

**TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ**



Trần Văn Sơn